

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình Trường Đại học Quảng Bình	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--	---

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ Mã hồ sơ:	ẢNH 4x6
--	----------------

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ thông tin; Chuyên ngành: Khoa học máy tính.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Hoàng Văn Dũng
2. Ngày tháng năm sinh: 22/8/1980. Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 11/99 đường Hai Bà Trưng, phường Đồng Phú, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
6. Địa chỉ liên hệ: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Quảng Bình, 312 đường Lý Thường Kiệt, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động: 0913317759;
- Địa chỉ E-mail: zunghv@gmail.com
7. Quá trình công tác:
- Từ năm 11/2002 đến năm 10/2006: Giảng viên, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Bình, 312 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Từ năm 11/2006 đến năm 09/2008: Giảng viên, Trường Đại học Quảng Bình, (Quang Binh University) 312 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Từ năm 10/2008 đến năm 01/2011: Phó trưởng phòng, Giảng viên, Trường Đại học Quảng Bình, (Quang Binh University) 312 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Từ năm 02/2011 đến năm 12/2014: Nghiên cứu sinh, Trường Đại học Ulsan, (University of Ulsan) 93 Daehak-ro, Mugeo-dong, Nam-gu, Ulsan, South Korea.
- Từ năm 01/2015 đến năm 04/2019: Phó trưởng phòng, Giảng viên, Trường Đại học Quảng Bình, (Quang Binh University) 312 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Từ năm 05/2019 đến năm 07/2019: Trưởng phòng, Giảng viên, Trường Đại học Quảng Bình, (Quang Binh University) 312 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Phòng Đào tạo; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Phòng Đào tạo.
- Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Phòng Đào tạo; Trường Đại học Quảng Bình; Bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.
- Địa chỉ cơ quan: 312 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Điện thoại cơ quan: 02323824052.
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học;: Tham gia giảng dạy sau đại học cho một số cơ sở giáo dục như Trường ĐH Hồng Đức, Trường ĐH Duy Tân, Trường ĐH Tôn Đức Thắng, Trường ĐH Bách khoa- Đại học Đà Nẵng, Học viện KH&CN- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm
Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):
.....

9. Học vị:
– Được cấp bằng ĐH ngày 26 tháng 06 năm 2002, ngành Sư phạm Tin học, chuyên ngành: Tin học
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Sư phạm, Đại học Huế/34 Lê Lợi, Phú Hội, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế
– Được cấp bằng ThS ngày 28 tháng 03 năm 2008, ngành Công nghệ thông tin, chuyên ngành: Khoa học máy tính
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học sư phạm Hà Nội/Số 136 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội
– Được cấp bằng TS ngày 13 tháng 02 năm 2015, ngành Kỹ thuật Điện, chuyên ngành: Kỹ thuật điện tử và hệ thống thông tin
Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Ulsan/93 Daehak-ro, Mugeo-dong, Nam-gu, Ulsan, South Korea
10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS thời gian: Không có., ngành:
11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Hồng Đức.
12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng ngành Công nghệ thông tin.
13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Thị giác máy tính, nhận dạng mẫu (Computer vision, Pattern recognition);
- Trí tuệ nhân tạo (Machine learning, deep learning);
- Ước lượng chuyển động, lập lịch, tái cấu trúc đối tượng (motion estimation, reconstruction, path planning);
- Căn chỉnh thiết bị trong hệ thống đa cảm biến (multiple sensors calibration)
- Các hệ thống giao thông và giám sát an ninh thông minh.
- Bảo mật truyền tin.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:
- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 5 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã công bố (số lượng) 2 bài báo KH trong nước, 59 bài báo KH trên tạp chí có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó có 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Bài báo khoa học tiêu biểu								
TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Loại công bố (chỉ số IF)	Tên tạp chí, kỉ yếu khoa học	Tập	Số	Trang	Năm xuất bản
1	Scalable local features and hybrid classifiers for improving action recognition	Van-Huy Pham, Kang Hyun Jo, Van-Dung Hoang*	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.637)	Journal of Intelligent & Fuzzy Systems	36	4	3357-3372	2019
2	Adaptive learning based on tracking and reidentifying objects using convolutional neural network	Diem-Phuc Tran, Van-Dung Hoang*	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.591)	Neural Processing Letters	Đã đăng online		1-20	2019

3	Motion Estimation Based on Two Corresponding Points and Angular Deviation Optimization	Van-Dung Hoang*, My- Ha Le, Kang Hyun Jo	SCI (KHTN- CN) (IF: 7.503)	IEEE Transactions on Industrial Electronics	64	11	8598-8606	2017
4	Joint components based pedestrian detection in crowded scenes using extended feature descriptors	Van-Dung Hoang*, Kang Hyun Jo	SCIE (KHTN-CN) (IF: 4.072)	Neurocomputing	188		139-150	2016
5	Automatic calibration of camera and LRF based on morphological pattern and optimal angular back- projection error	Van-Dung Hoang*, Kang Hyun Jo	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.181)	International Journal of Control, Automation and Systems	13	6	1436-1445	2015

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Không có.
16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):
- Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của cơ quan và các đoàn thể. Luôn có ý thức trau dồi phẩm chất đạo đức, trung thực, thẳng thắn, hoà nhã với mọi người, có đạo đức lối sống trong sáng lành mạnh; tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp; khách quan trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, được đồng nghiệp và sinh viên yêu quý.
 - Thực hiện tốt nhiệm vụ của người giảng viên, giảng dạy theo đúng mục tiêu, chương trình đã được phê duyệt. Chấp hành tốt quy chế giảng dạy của Bộ Giáo dục & Đào tạo và cơ sở đào tạo.
 - Luôn gắn liền việc học tập, giảng dạy với nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt: chính trị tư tưởng, chuyên môn, ngoại ngữ và công nghệ thông tin; tích cực cập nhật thông tin khoa học công nghệ, ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy để nâng cao hiệu quả của từng buổi lên lớp cho sinh viên, học viên sau đại học.
 - Tham gia biên soạn chương trình đào tạo, giáo trình, hoàn thành tốt việc hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ và thực hiện tốt những nhiệm vụ chuyên môn khác theo quy định.
 - Tham gia tích cực, có hiệu quả trong nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ. Tích cực hợp tác trong công tác chuyên môn; tham gia các hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ.
 - Có lý lịch rõ ràng, có đủ sức khoẻ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:
- Tổng số 9 năm.
- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2009-2010	0	0	0	0	296	0	296
2	2010-2011 (tính học kỳ 1)	0	0	0	0	78	0	78
3	2014-2015 (tính học kỳ 2)	0	0	0	0	165	0	165
4	2015-2016	0	0	0	0	225	0	225
3 thâm niên cuối								
1	2016-2017	0	1	2	1	235	45	280
2	2017-2018	1	1	1	2	315	105	420
3	2018-2019	1	1	5	3	285	135	420

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

– Học ĐH ☐; Tại nước: từ năm:

– Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☒; Tại nước: Hàn Quốc năm: 2014

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☐; Tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ... ; Số bằng: ... ; Năm cấp: ...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐ :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Bằng Tiền sĩ đào tạo ở nước ngoài

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Phong		✓	✓		02/2017 đến 08/2017	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	2017
2	Tổng Văn Ngọc		✓	✓		02/2017 đến 08/2017	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	2018
3	Nguyễn Thê Lợi		✓	✓		12/2017 đến 06/2018	Trường Đại học Hồng Đức	2018
4	Lê Công Hiếu		✓	✓		05/2018 đến 11/2018	Trường Đại học Bách khoa- Đại học Đà Nẵng	2019
5	Võ Hoàng Thành		✓	✓		05/2018 đến 11/2018	Trường Đại học Bách khoa- Đại học Đà Nẵng	2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Giáo trình Nhận dạng và Xử lý ảnh	Giáo trình (ĐH, SDH)	Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2018	1	Viết một mình	Số 87/QĐ-ĐHQB ngày 14/1/2019

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Xây dựng hệ thống thông minh hiểu biết môi trường xung quanh ứng dụng cho xe tự hành ngoài trời	Chủ nhiệm	102.05-2015.09, Nhà nước	05/2015 đến 11/2018	02/07/2019
2	Nghiên cứu đề xuất mô hình hệ thống nhận dạng và cảnh báo an ninh cho toà nhà công sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Chủ nhiệm	Quyết định công nhận số 02/QĐ-SKH-CN-CN, Bộ/Sở	04/2015 đến 02/2017	19/01/2017
3	Nghiên cứu kỹ thuật mạng neural học sâu trong nhận dạng bệnh u hắc tố qua sắc tố da	Chủ nhiệm	CS.08.2018, Cơ sở	11/2017 đến 11/2018	06/12/2018
4	Xây dựng Web thông tin phục vụ công tác đào tạo của Trường ĐH Quảng Bình	Chủ nhiệm	732/QĐ-ĐHQB-KH&ĐN, Cơ sở	06/2010 đến 01/2011	08/01/2011

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Automated architectural reconstruction using reference planes under convex optimization	4	International Journal of Control, Automation and Systems	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.181)	5	14/3	814-826	2016
2	Automatic calibration of camera and LRF based on morphological pattern and optimal angular back-projection error	2	International Journal of Control, Automation and Systems	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.181)	4	13/6	1436-1445	2015
3	Path planning for autonomous vehicle based on heuristic searching using online images	2	Vietnam Journal of Computer Science (Springer)	Khác	11	2/2	109-120	2015

4	Path planning for unmanned vehicle motion based on road detection using online road map and satellite image	4	Lecture Notes in Computer Science (ACCV-Asian Conference on Computer Vision)	Scopus (KHTN-CN)	1	9009/	433-447	2015
5	Calibration of rotating 2D laser range finder using circular path on plane constraints	3	Studies in Computational Intelligence	Scopus (KHTN-CN)	1	572/	572	2015
6	Hybrid cascade boosting machine using variant scale blocks based HOG features for pedestrian detection	3	Neurocomputing	SCIE (KHTN-CN) (IF: 4.072)	57	135/	357-366	2014
7	Moving object localization using optical flow for pedestrian detection from a moving vehicle	3	Scientific World Journal	ISI (KHTN-CN) (IF: 1.460 (scimagojr))	34	2014/	1-8	2014
8	Smoke detection on roads for autonomous vehicles	3	The 40th Annual Conference of the IEEE Industrial Electronics	Scopus (KHTN-CN)	8	/	4063-4066	2014
9	Local path planning strategy: A practical implementation for versatile distance	4	The 40th Annual Conference of the IEEE Industrial Electronics	Scopus (KHTN-CN)	1	/	4028-4033	2014
10	Lane Surface Identification Based on Reflectance using Laser Range Finder	3	International Symposium on System Integration	Scopus (KHTN-CN)	11	/	621-625	2014
11	Scalable histogram of oriented gradients for multi-size car detection	4	10th France-Japan Congress, 8th Europe-Asia Congress on Mechatronics	Scopus (KHTN-CN)	11	/	228-231	2014
12	Optimal partial rotation error for vehicle motion estimation based on omnidirectional camera	2	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on Computational Collective Intelligence)	Scopus (KHTN-CN)		8733/	292-301	2014
13	Partially obscured human detection based on component detectors using multiple feature descriptors	3	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on Intelligent Computing)	Scopus (KHTN-CN)	7	8588/	338-344	2014
14	Motion segmentation using optical flow for pedestrian detection from moving vehicle	3	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on Computational Collective Intelligence)	Scopus (KHTN-CN)	9	8733/	204-213	2014
15	Location classification of detected pedestrian	3	International Conference on Control, Automation and Systems	Scopus (KHTN-CN)	4	/	599-602	2014
16	Laser based obstacle avoidance strategy for autonomous robot navigation using DBSCAN for versatile distance	3	International Conference on Human System Interactions	Scopus (KHTN-CN)	3	/	112-117	2014
17	Vanishing Point Estimation in Urban Roads for Omnidirectional Image	3	Advances in Intelligent Systems and Computing	Scopus (KHTN-CN)		300/	313-323	2014

18	Human detection from mobile omnidirectional camera using ego-motion compensated	3	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)	10	8397/	553-560	2014
19	Methods for vanishing point estimation by intersection of curves from omnidirectional image	3	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)	2	8397/	543-552	2014
20	Fuzzy logic guidance control systems for autonomous navigation based on omnidirectional sensing	4	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on IEA/AIE)	Scopus (KHTN-CN)	2	8481/	420-429	2014
21	Closed-form solution to 3D points for estimating extrinsic parameters of camera and laser sensor	4	IEEE International Symposium on Industrial Electronics	Scopus (KHTN-CN)	1	/	1932-1937	2014
22	Vision-based heading angle estimation for an autonomous mobile robots navigation	4	IEEE International Symposium on Industrial Electronics	Scopus (KHTN-CN)	8	/	1967-1972	2014
23	Global path planning for unmanned ground vehicle based on road map images	4	International Conference on Human System Interactions	Scopus (KHTN-CN)	6	/	82-87	2014
24	One-point-plus for 5-DOF localization of vehicle-mounted omnidirectional camera in long-range motion	4	International Journal of Control, Automation and Systems	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.181)	8	11/5	1018-1027	2013
25	Planar Motion Estimation using Omnidirectional Camera and Laser Rangefinder	3	6th International Conference on Human System Interactions	Scopus (KHTN-CN)	11	/	632-636	2013
26	Iterative vanishing point estimation based on DBSCAN for omnidirectional image	3	6th International Conference on Human System Interactions	Scopus (KHTN-CN)	2	/	651-655	2013
27	3D motion estimation based on pitch and azimuth from respective camera and laser rangefinder sensing	4	IEEE/RSJ International Conference on Intelligent Robots and Systems (IROS)	Scopus (KHTN-CN)	19	/	735-740	2013
28	Vanishing point based image segmentation and clustering for omnidirectional image	3	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on Intelligent Computing)	Scopus (KHTN-CN)	3	7996/	541-550	2013
29	Combining edge and one-point RANSAC algorithm to estimate visual odometry	3	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on Intelligent Computing)	Scopus (KHTN-CN)	13	7995/	556-565	2013
30	Vehicle localization using omnidirectional camera with GPS supporting in wide urban area	4	Lecture Notes in Computer Science (ACCV-Asian Conference on Computer Vision)	Scopus (KHTN-CN)	13	7728/	230-241	2013

31	Robust human detection using multiple scale of cell based histogram of oriented gradients and AdaBoost learning	3	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on Computational Collective Intelligence)	Scopus (KHTN-CN)	9	7653/	61-71	2012
32	Localization and tracking of same color vehicle under occlusion problem	3	9th France-Japan and 7th Europe-Asia Congress on Mechatronics	Scopus (KHTN-CN)	10	/	245-250	2012
33	Fast human detection based on parallelogram Haar-like features	3	The 38th Annual Conference of the IEEE Industrial Electronics	Scopus (KHTN-CN)	25	/	4220-4225	2012

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
34	Scalable local features and hybrid classifiers for improving action recognition	3	Journal of Intelligent & Fuzzy Systems	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.637)		36/4	3357-3372	2019
35	Adaptive learning based on tracking and reidentifying objects using convolutional neural network	2	Neural Processing Letters	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.591)		Đã đăng online/	1-20	2019
36	Vehicle Categorical Recognition for Traffic Monitoring in Intelligent Transportation Systems	2	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)		11432/	670-679	2019
37	Human identification based on shallow learning using facial features	3	Studies in Computational Intelligence (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)		830/	231-239	2019
38	A comparative study for classification of skin cancer	6	IEEE International Conference on System Science and Engineering	Scopus (KHTN-CN)		Đã được chấp nhận đăng/	1-6	2019
39	Action recognition based on sequential 2D-CNN for surveillance systems	3	The 44th Annual Conference of the IEEE Industrial Electronics	Scopus (KHTN-CN)		/	3225-3230	2018
40	Pedestrian Action Prediction Based on Deep Features Extraction of Human Posture and Traffic Scene	3	Lecture Notes in Artificial Intelligence (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)	3	10752/	563-572	2018
41	Improving Traffic Signs Recognition Based Region Proposal and Deep Neural Networks	4	Lecture Notes in Artificial Intelligence (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)	3	10752/	604-613	2018

42	Deep CNN and Data Augmentation for Skin Lesion Classification	4	Lecture Notes in Artificial Intelligence (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)	7	/	10752	2018
43	Hybrid discriminative models for banknote recognition and anti-counterfeit	2	NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	Scopus (KHTN-CN)	1	/	394-399	2018
44	A solution based on combination of RFID tags and facial recognition for monitoring systems	4	NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	Scopus (KHTN-CN)	1	/	384-387	2018
45	Pedestrian activity prediction based on semantic segmentation and hybrid of machines	4	Journal of Computer Science and Cybernetics	Khác	2	34/3	113-125	2018
46	Motion Estimation Based on Two Corresponding Points and Angular Deviation Optimization	3	IEEE Transactions on Industrial Electronics	SCI (KHTN-CN) (IF: 7.503)	5	64/11	8598-8606	2017
47	An improved method for 3D shape estimation using cascade of neural networks	3	IEEE International Conference on Industrial Informatics	Scopus (KHTN-CN)	3	/	285-289	2017
48	A Method to Approximate the Transmission Rate of Phase Signal with Amplitude Uncertainty	4	International Conference on Recent Advances in Signal Processing, Telecommunications & Computing	Scopus (KHTN-CN)	1	/	240-245	2017
49	Multiple classifier-based spatiotemporal features for living activity prediction	1	Journal of Information and Telecommunication (Taylor & Francis)	Khác	7	1/1	100-112	2017
50	A Simplified Solution to Motion Estimation Using an Omnidirectional Camera and a 2-D LRF Sensor	2	IEEE Transactions on Industrial Informatics	SCIE (KHTN-CN) (IF: 7.377)	3	12/3	1064-1073	2016
51	Joint components based pedestrian detection in crowded scenes using extended feature descriptors	2	Neurocomputing	SCIE (KHTN-CN) (IF: 4.072)	7	188/	139-150	2016
52	Electrical colored wires inspection algorithm for automatic connector producing machines	3	IEEE International Conference on System Science and Engineering	Scopus (KHTN-CN)	2	/	1-4	2016
53	Accelerative object classification using cascade structure for vision based security monitoring systems	2	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)		9621/	790-800	2016
54	Multiscale car detection using oriented gradient feature and boosting machine	3	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)		9621/	731-740	2016

55	Calibration of a 2D laser scanner system and rotating platform using a point-plane constraint	3	Computer Science and Information Systems	SCIE (KHTN-CN) (IF: 0.620)	14	12/1	307-322	2015
56	Combined motion estimation and tracking control for autonomous navigation	2	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)		9012/	349-358	2015
57	Human detection from omnidirectional camera using feature tracking and motion segmentation	3	Lecture Notes in Computer Science (Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems)	Scopus (KHTN-CN)	3	9012/	329-338	2015
58	Smoke Detection for Autonomous Vehicles using Laser Range Finder and Camera	4	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on IEA/AIE)	Scopus (KHTN-CN)		9101/	601-610	2015
59	Tracking failure detection using time reverse distance error for human tracking	3	Lecture Notes in Computer Science (International Conference on IEA/AIE)	Scopus (KHTN-CN)	1	9101/	611-620	2015
60	I-Q based cooperative spectrum sharing in system with multiple SU transmitters and common receiver	4	International Conference on Communications, Management and Telecommunications	Scopus (KHTN-CN)		/	18-23	2015
61	Local descriptors based random forests for human detection	4	Phát triển Khoa học và Công nghệ-ĐH Quốc gia HCM	Khác		16/K6	199-207	2015

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXX-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có.

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...):

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Bài báo tốt nhất hội thảo	Ban tổ chức Hội thảo: International Conference on Computational Collective Intelligence	Không có quyết định, chỉ cấp giấy chứng nhận, 26/9/2014	2
2	Bài báo tốt nhất hội thảo	Ban tổ chức hội thảo: IEEE International Conference on Human System Interaction	Không có quyết định, chỉ cấp giấy chứng nhận, 8/6/2013	3

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
3	Bằng lao động sáng tạo	Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	1316/QĐ-TLĐ ngày 27/7/2017, 27/7/2017	1

4	Phản biện có đóng góp xuất sắc cho tạp chí khoa học	Tạp chí: Journal of Computational Science (Elsevier, SCIE)	Không có quyết định, chỉ cấp giấy chứng nhận, 1/11/2016	1
---	---	--	---	---

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

TT	Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò: Chủ trì/Tham gia	Tên cơ sở giáo dục đại học
1	Xây dựng Web thông tin phục vụ công tác đào tạo của Trường ĐH Quảng Bình	Chủ trì	Trường Đại học Quảng Bình
2	Tham gia đánh giá định kỳ và phát triển chương trình đào tạo các ngành đào tạo trình độ đại học và cao đẳng sư phạm	Tham gia	Trường Đại học Quảng Bình
3	Chương trình đào tạo trình độ đại học Hệ thống thông tin quản lý (2018), Giáo dục công dân (2019), Sư phạm tiếng Anh (2019).	Tham gia	Trường Đại học Quảng Bình

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày..... tháng..... năm 201...

Người đăng ký

(Ghi rõ họ tên, ký tên)

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.

– Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

..., ngày.....tháng.....năm 201...

Thủ trưởng cơ quan

(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)